

Thanh Phú, ngày 16 tháng 8 năm 2024

Số: 189/2024/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của ông Nguyễn Văn C và ông Tô Văn D và bà Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 03 tháng 7 năm 2024 của ông Phạm Chí L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Phạm Chí L, sinh năm 1983. Nơi cư trú: số 35/1, ấp AĐ, xã AN, huyện TP, tỉnh BT.

Đại theo ủy quyền của ông Phạm Chí L – ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; Nơi cư trú: số 53/6, ấp TM, xã MA, huyện TP, tỉnh BT.

- Người bị kiện: Ông Tô Văn D, sinh năm 1972; Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1967; Cùng nơi cư trú: số 14/1, ấp AK, xã MA, huyện TP, tỉnh BT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 8 năm 2024 cụ thể như sau:

Ông Tô Văn D và bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Phạm Chí L số tiền là 454.217.000 đồng. Thời gian và cách thức trả: Khi quyết định Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Hồng Thúy**